

**TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC**

Số: 021 /2019/CV-TCKT
V/v: Công bố thông tin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2019

Kính gửi :
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
(VINACONEX - ITC)

2. Mã chứng khoán : VCR

3. Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Tòa nhà 17T5, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Phường
Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

4. Điện thoại : 024.62815347 Fax: 024.62815349

5. Người được ủy quyền công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Ngọc Kiên

Chức vụ : Thư ký Công ty

6. Nội dung của thông tin công bố:

6.1 Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và tổng hợp Quý IV năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex được lập ngày 05 tháng 01 năm 2019 bao gồm BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC.

6.2 Công văn giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh lãi Quý IV năm 2018 trên BCTC riêng và tổng hợp Quý IV năm 2018 của Công ty Vinaconex - ITC.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: <http://www.vinaconexitc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- 2 - Như trên;
- Tổng GD Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC;



**TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *022* 2019/CV-TCKT

V/v: Giải trình nguyên nhân kết quả kinh
doanh lãi Quý 4 năm 2018 (BCTC riêng
của Công ty Vinaconex - ITC)

Hà Nội, ngày *17* tháng 01 năm 2019

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
(VINACONEX - ITC)

Mã chứng khoán : VCR

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Tòa nhà 17T5, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Phường
Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024.62815347 Fax: 024.62815349

Người được ủy quyền công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Ngọc Kiên

Chức vụ : Thư ký Công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex xin giải trình nguyên nhân kết quả
kinh doanh lãi Quý IV năm 2018 trên BCTC riêng của công ty, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý IV Năm 2018	Quý IV Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	12,514,045,000	337,841,780
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	12,514,045,000	337,841,780
4. Giá vốn hàng bán	11	4,733,576,054	136,424,878
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	7,780,468,946	201,416,902
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(62,348,977)	355,302,857
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	3,871,028,220	2,776,899,016
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2,140,544,131	2,335,414,045
8. Chi phí bán hàng	24	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2,598,552,367	2,184,704,902
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-24-25)	30	1,248,539,382	(4,404,884,159)
11. Thu nhập khác	31	-	-
12. Chi phí khác	32	-	1,871,529

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý IV Năm 2018	Quý IV Năm 2017
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-	(1,871,529)
14. Phần lãi lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh	45	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	1,248,539,382	(4,406,755,688)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	1,248,539,382	(4,406,755,688)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	35	(125)

Ngày 05/11/2018, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 2918/QĐ-UBND về việc hủy bỏ Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi đất do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển du lịch Vinaconex đang quản lý tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải ("Quyết định 2918").

Sau khi nhận được Quyết định 2918, Công ty Vinaconex-ITC đã triển khai ngay hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả mang lại là trong Quý IV/2018 Công ty có lãi.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng GD Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC;

**CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN**



Nguyễn Ngọc Kiên



TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY VINACONEX-ITC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0023 2019/CV-TCKT

V/v: Giải trình nguyên nhân kết quả kinh
doanh lãi Quý 4 năm 2018 (BCTC tổng
hợp của Công ty Vinaconex - ITC)

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2019

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex
(VINACONEX - ITC)

Mã chứng khoán : VCR

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Tòa nhà 17T5, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Phường
Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024.62815347 Fax: 024.62815349

Người được ủy quyền công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Ngọc Kiên

Chức vụ : Thư ký Công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex xin giải trình nguyên nhân kết quả
kinh doanh lãi Quý IV năm 2018 trên BCTC tổng hợp của công ty, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý IV Năm 2018	Quý IV Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	12,514,045,000	337,841,780
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	12,514,045,000	337,841,780
4. Giá vốn hàng bán	11	4,733,576,054	136,424,878
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	7,780,468,946	201,416,902
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(62,348,977)	355,302,857
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	3,871,028,220	2,776,899,016
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2.140.544.131	2,335,414,045
8. Chi phí bán hàng	24	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2,598,552,367	2,184,704,902
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-24-25)	30	1,248,539,382	(4,404,884,159)
11. Thu nhập khác	31		



CHỈ TIÊU	Mã số	Quý IV Năm 2018	Quý IV Năm 2017
		-	-
12. Chi phí khác	32	-	1,871,529
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-	(1,871,529)
14. Phần lãi lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh	45	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	1,248,539,382	(4,406,755,688)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	1,248,539,382	(4,406,755,688)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	35	(125)

Ngày 05/11/2018, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng ban hành quyết định số 2918/QĐ-UBND về việc hủy bỏ Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi đất do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển du lịch Vinaconex đang quản lý tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải ("Quyết định 2918").

Sau khi nhận được Quyết định 2918, Công ty Vinaconex-ITC đã triển khai ngay hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả mang lại là trong Quý IV/2018 Công ty có lãi.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng GĐ Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC;

CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN



Nguyễn Ngọc Kiên

